Bộ Y TÊ
VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HÔ CHÍ MINH

Số: 2438/PAS-VTTBYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chi Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2023

## YÊU CÀU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam
Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán thực hiện dịch vụ hiệu chuẩn,

Ngày 07/8/2023, Viện đã phát hành công văn số 2362/PAS-VTTBYT nhưng chưa nhận được báo giá của nhà cung cấp,

Để có cơ sở xây dựng dự toán, Viện tiếp tục kính gửi các nhà cung cấp quan tâm báo giá dịch vụ hiệu chuẩn với nội dung cụ thể như sau:

## I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận báo giá: Cao Thị Ngọc Thẩm
- Chức vụ: Chuyên viên cung ứng - Phòng Vật tư Thiết bị y tế
- Số điện thoại: 0936548286
- Địa chỉ email: ngoctham3107@gmail.com hoặc thamctn@pasteurhcm.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư - Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 ngày 11 tháng 8 năm 2023 đến trước 17 giờ 00 ngày 17 tháng 8 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2023.

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

| TT | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ |  | $\begin{gathered} \text { Đơn vị } \\ \text { tính } \end{gathered}$ | $\begin{gathered} \text { Số } \\ \text { lượng } \end{gathered}$ | $\begin{gathered} \text { Đỉa } \\ \text { điềm } \\ \text { thực } \\ \text { hiện } \\ \text { dịch vụ } \end{gathered}$ | Dự kiến ngày hoàn thành dịch vu |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | $\begin{aligned} & \text { PVĐ/Range: }-80 \sim 140^{\circ} \mathrm{C} \\ & \text { Resofution: } 0,0001^{\circ} \mathrm{C} \\ & \text { ĐGX/ Accuracy: } \\ & \pm 0,3^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-80 \text { đến }-50^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,2^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-50 \text { đến }-40^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,1^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-40 \text { đến }-25^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,05^{\circ} \mathrm{C}\left(-25 \text { đê̂n } 140^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \hline \end{aligned}$ | $\frac{\text { Nhiêt đồ }}{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right): ~}-30 ;$ $0 ; 20 ; 60 ;$ 121 | Cái | 01 |  |  |
| 2 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> High Temperature | PVĐ/Range: $0 \sim 400^{\circ} \mathrm{C}$ <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy : $\pm 0.5^{\circ} \mathrm{C}\left(0^{\circ} \mathrm{C} \text { đến }+400^{\circ} \mathrm{C}\right)$ | $\begin{gathered} \frac{\text { Nhiêt đô }}{\left({ }^{( } \mathrm{C}\right): 0 ; 20 ;} \\ \hline 60 ; 120 ; \\ 140 \end{gathered}$ | Cái | 01 |  |  |
| 3 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> High Temperature | PVĐ/Range: $0 \sim 400^{\circ} \mathrm{C}$ <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy : <br> $\pm 0.5^{\circ} \mathrm{C}\left(0^{\circ} \mathrm{C}\right.$ đến $\left.+400^{\circ} \mathrm{C}\right)$ | $\begin{gathered} \frac{\text { Nhiêt đồ }}{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right): 0 ; 20 ;} \\ \hline 60 ; 120 ; \\ 140 \end{gathered}$ | Cái | 01 |  |  |
| 4 | Datalogger tự ghi Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> High Temperature | PVĐ/Range: $0 \sim 400^{\circ} \mathrm{C}$ <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy : $\pm 0.5^{\circ} \mathrm{C}\left(0^{\circ} \mathrm{C} \text { đến }+400^{\circ} \mathrm{C}\right)$ | $\begin{gathered} \frac{\text { Nhiêt đồ }}{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right): 0 ; 20 ;} \\ \hline 60 ; 120 ; \\ 140 \end{gathered}$ | Cái | 01 |  |  |
| 5 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | PVĐ/Range: $-40 \sim 150^{\circ} \mathrm{C}$ <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ | $\begin{aligned} & \frac{\text { Nhiêt đô }}{\left(\frac{\left.{ }^{\circ} \mathrm{C}\right): ~}{-30}\right.} \\ & \hline 0 ; 20 ; 60 ; \\ & 121 \end{aligned}$ | Cái | 01 |  |  |
| 6 | Datalogger tự ghi Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | PVĐ/Range: $-40 \sim 150^{\circ} \mathrm{C}$ <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ | $\begin{aligned} & \frac{\text { Nhiêt đô }}{\left(\frac{\left.{ }^{\circ} \mathrm{C}\right): ~}{3}-30\right.} \\ & \hline 0 ; 20 ; 60 \\ & 121 \end{aligned}$ | Cái | 01 |  |  |
| 7 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | $\begin{aligned} & \text { PVD/Range: }-80 \sim 150^{\circ} \mathrm{C} \\ & \text { Resolution: } 0,0001^{\circ} \mathrm{C} \\ & \text { ĐCX/ Accuracy: } \\ & \pm 0,3^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-80 \text { đến }-50^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,2^{\circ} \mathrm{C}\left(-50 \text { đến }-40^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,1^{\circ} \mathrm{C}\left(-40 \text { đến }-25^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,05^{\circ} \mathrm{C}\left(-25 \text { đến } 150^{\circ} \mathrm{C}\right) \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \frac{\text { Nhiêt đô }}{\left({ }^{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right): ~} 0 ; 60 ;\right.} \\ & \hline 90 ; 121 ; \\ & 140 \end{aligned}$ | Cái | 01 |  |  |


| TT | Danh mục dịch vụ | Mô tả dịch vụ |  | Đon vị tính | $\underset{\text { lượng }}{\text { Sốn }}$ | $\begin{gathered} \text { Đìa } \\ \text { điềm } \\ \text { thực } \\ \text { hiện } \\ \text { dị̣ vụ } \end{gathered}$ | $\begin{gathered} \text { Dự kiến } \\ \text { ngày } \\ \text { hoàn } \\ \text { thành } \\ \text { dịch vụ } \\ \hline \end{gathered}$ |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 8 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | PVD/Range: $-80 \sim 140^{\circ} \mathrm{C} /$ <br> -196 đến $-80^{\circ} \mathrm{C}$ (thân logger đặt ở nđ môi trường) <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy: <br> $\pm 0,1^{\circ} \mathrm{C}\left(-40\right.$ đến $\left.140^{\circ} \mathrm{C}\right)$ <br> $\pm 0,2^{\circ} \mathrm{C}$ ( -50 đến $-40^{\circ} \mathrm{C}$ ) <br> $\pm 3^{\circ} \mathrm{C}$ ( -196 đến $-80^{\circ} \mathrm{C}$ ) <br> $\pm 0,5^{\circ} \mathrm{C}$ (nếu HC <br> tại $-196^{\circ} \mathrm{C}$ ) | $\begin{gathered} \frac{\text { Nhiêt đô }}{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right):-80 ;-} \\ \hline 30 ; 0 ; 30 \\ 60 \end{gathered}$ | Cái | 01 |  |  |
| 9 | Datalogger tự ghi Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | PVĐ/Range: $-80 \sim 140^{\circ} \mathrm{C} /$ -196 đến $-80^{\circ} \mathrm{C}$ (thân logger đặt ở nđ môi trường) <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy: $\begin{aligned} & \pm 0,1^{\circ} \mathrm{C}\left(-40 \text { đến } 140^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,2^{\circ} \mathrm{C}\left(-50 \text { đến }-40^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 3^{\circ} \mathrm{C}\left(-196 \text { đến }-80^{\circ} \mathrm{C}\right) \\ & \pm 0,5^{\circ} \mathrm{C} \text { (nê̂u HC } \\ & \text { tại } \left.-196^{\circ} \mathrm{C}\right) \end{aligned}$ | $\begin{aligned} & \frac{\text { Nhiêt đồ }}{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right):-80 ;-} \\ & \hline 30 ; 0 ; 30 \\ & 60 \end{aligned}$ | Cái | 01 |  |  |
| 10 | Datalogger tự ghi <br> Ellab <br> Model: <br> TrackSense Pro <br> Single <br> Temperature | PVĐ/Range: $-80 \sim 140^{\circ} \mathrm{C} /$ <br> -196 đến $-80^{\circ} \mathrm{C}$ (thân logger đặt ở nđ môi trường) <br> Resolution: $0,0001^{\circ} \mathrm{C}$ <br> ĐCX/ Accuracy: <br> $\pm 0,1^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-40\right.$ đến $\left.140^{\circ} \mathrm{C}\right)$ <br> $\pm 0,2^{\circ} \mathrm{C}$ ( -50 đến $-40^{\circ} \mathrm{C}$ ) <br> $\pm 3^{\circ} \mathrm{C} \quad\left(-196\right.$ đến $\left.-80^{\circ} \mathrm{C}\right)$ <br> $\pm 0,5^{\circ} \mathrm{C}$ (nếu HC <br> tại $-196^{\circ} \mathrm{C}$ ) | $\begin{aligned} & \frac{\text { Nhiêt đồ }}{} \\ & \frac{\left({ }^{\circ} \mathrm{C}\right):-80 ;-}{30 ; 0 ; 30} \\ & 60 \end{aligned}$ | Cái | 01 |  |  |

## Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.



## Phụ lục 1

## BIẺ̉U MẪU BẢNG BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 2438/PAS-VTTBYT ngày 11/8/2023 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chi Minh)

## BÁO GIÁ

## Kính gửi: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi.... [ghi tên, đ̣̣a chi của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các dịch vụ hiệu chuẩn thiết bị nhursau:

1. Báo giá cho các dịch vụ hiệu chuẩn

| STT | Danh mục <br> dịch vụ | Mô tả <br> dịch vụ | Số <br> lương/khối <br> lượng | ĐVT | Đơn giá (đã bao <br> gồm VAT) <br> (VND) | Thành <br> tiền <br> (VND) |
| :---: | :--- | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| $\ldots$ | $\ldots$ |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng |  |  |  |  |  |  |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm .. [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục IYêu cầu báo giá].
3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
...... ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ${ }^{*}$ )
(Ký tên, đỏng dấu (nếu có))


## Ghi chú:

$\left(^{*}\right)$ Nguời đái diện theo pháp luật hoặc nguời được nguoòi đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu cỏ̉). Truờng hơp ủy quyền, phải gưi kèm theo giấy ưy quyền ký báo giá. Truờng hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu cô) vào báo giá.

